TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 84/2019/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 76/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: anh Hoàng Văn T; sinh năm: 1993

Địa chỉ: thôn 8, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Nông Thị Thu D; sinh năm: 1993

Địa chỉ: thôn 2, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Hoàng Văn T; sinh năm: 1993

Địa chỉ: thôn 8, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Chị Nông Thị Thu D; sinh năm: 1993

Địa chỉ: thôn 2, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nông Thị Thu D và anh Hoàng Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: các đương sự thống nhật giao cháu Hoàng Thị Mỹ D; sinh ngày: 21/01/2015 cho chị D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Hoàng Văn T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, bên không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: Anh T đồng ý cấp dưỡng cho cháu Hoàng Thị Mỹ D; sinh ngày: 21/01/2015 số tiền 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu D thành niên.

Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: anh Hoàng Văn T nhận nộp 150.000đồng số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng được khấu trừ vào số tiền mà anh T đã nộp tạm ứng trước theo biên lai số 0009067 ngày 19/12/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Điểu Thị Hạnh